

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày : 23/4/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Đức Thụ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Phú

Bà Hoàng Thị Kim Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:**

Ông Cao Xuân Cường - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: thôn Phú T, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: 67/20 đường số 2, khu phố 8, phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và bà: Trần Thị M, sinh năm 1964; có chồng: Trần Văn N, sinh năm 1991; và 02 con: lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Bản án số 377/2015/HSST ngày 30/9/2015 Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2015, chưa chấp hành xong trách nhiệm dân sự; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**- Bị hại:**

1. Chị Huỳnh Thị Kim C, sinh năm 2001, nơi cư trú: Phường I, quận K, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thảo D, sinh năm 1999, nơi cư trú: Phường L, quận M, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3. Chị Trần Huỳnh Như Y, sinh năm 2001, nơi cư trú: Phường I, quận K, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

4. Chị Trần Thị H, sinh năm 1999, nơi cư trú: Phường I1, quận K, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua thông tin trên mạng Internet, Nguyễn Thị T biết tại Sân vận động X Phường G, quận H có tổ chức chương trình “Chào đón tân sinh viên và ngày hội việc làm” nên nảy sinh ý định đến tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 26/9/2019, T đón xe ôm đến Sân vận động X, đi vào trong quan sát các nữ sinh viên có đeo balo phía sau, lợi dụng đông người không ai để ý, T đã lén lút mở khóa kéo hoặc dùng dao lam rạch balo lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30 màu xanh của chị Trần Huỳnh Như Y, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus màu đen của chị Trần Thị H, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu trắng của chị Huỳnh Thị Kim C và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu xanh của chị Nguyễn Thảo D. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, T đi ra ngoài sân vận động để đi về thì bị Công an quận Tân Bình tuần tra phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật vụ án.

Tại cơ quan điều tra, T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A3 màu xanh của chị Trần Huỳnh Như Y, trị giá 4.000.000 đồng, đã trả lại cho bị hại chị Y. Chị Y đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus màu đen của chị Trần Thị H, trị giá 9.000.000 đồng, đã trả lại cho bị hại chị H. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu trắng của chị Huỳnh Thị Kim C trị giá 2.000.000 đồng, đã trả lại cho bị hại chị C. Chị C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu xanh của chị Nguyễn Thảo D trị giá 2.500.000 đồng, đã trả lại cho bị hại chị D. Chị D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 balo màu xám, 03 dụng cụ lấy simcard, 01 con dao lam, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X Gold thu giữ của Thủy.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 10 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Thị T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung A3 màu xanh trị giá 4.000.000 đồng của chị Trần Huỳnh Như Y, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus màu đen trị giá 9.000.000 đồng của chị Trần Thị H, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu trắng trị giá 2.000.000 đồng của chị Huỳnh Thị Kim C và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu xanh trị giá 2.500.000 đồng của chị Nguyễn Thảo D, tổng cộng số tiền bị cáo chiếm đoạt là 17.500.000 đồng, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự

trùng trị của pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo đã liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 04 lần, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”; bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là ‘Tái phạm’, là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội khi đang mang thai, hiện đang nuôi 02 con dưới 36 tháng tuổi, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại chị Trần Huỳnh Như Y, chị Trần Thị H, chị Huỳnh Thị Kim C và chị Nguyễn Thảo D đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X Gold thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 balo màu xám, 02 dao lam và 03 cây tháo sim điện thoại là công cụ phạm tội và là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm h, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 02 dao lam, 03 cây tháo sim điện thoại và 01 balo màu xám có logo bằng kim loại, hình vuông “MCM 83482” có dây đeo hai bên và hai ngăn kéo hai bên.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X Gold, số imei: 353093100292299.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 23/PNK ngày 11/02/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Ngô Đức Thụ**